

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

## BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 51 – THÁNG 12

TPHCM, NGÀY 19 THÁNG 12 NĂM 2022

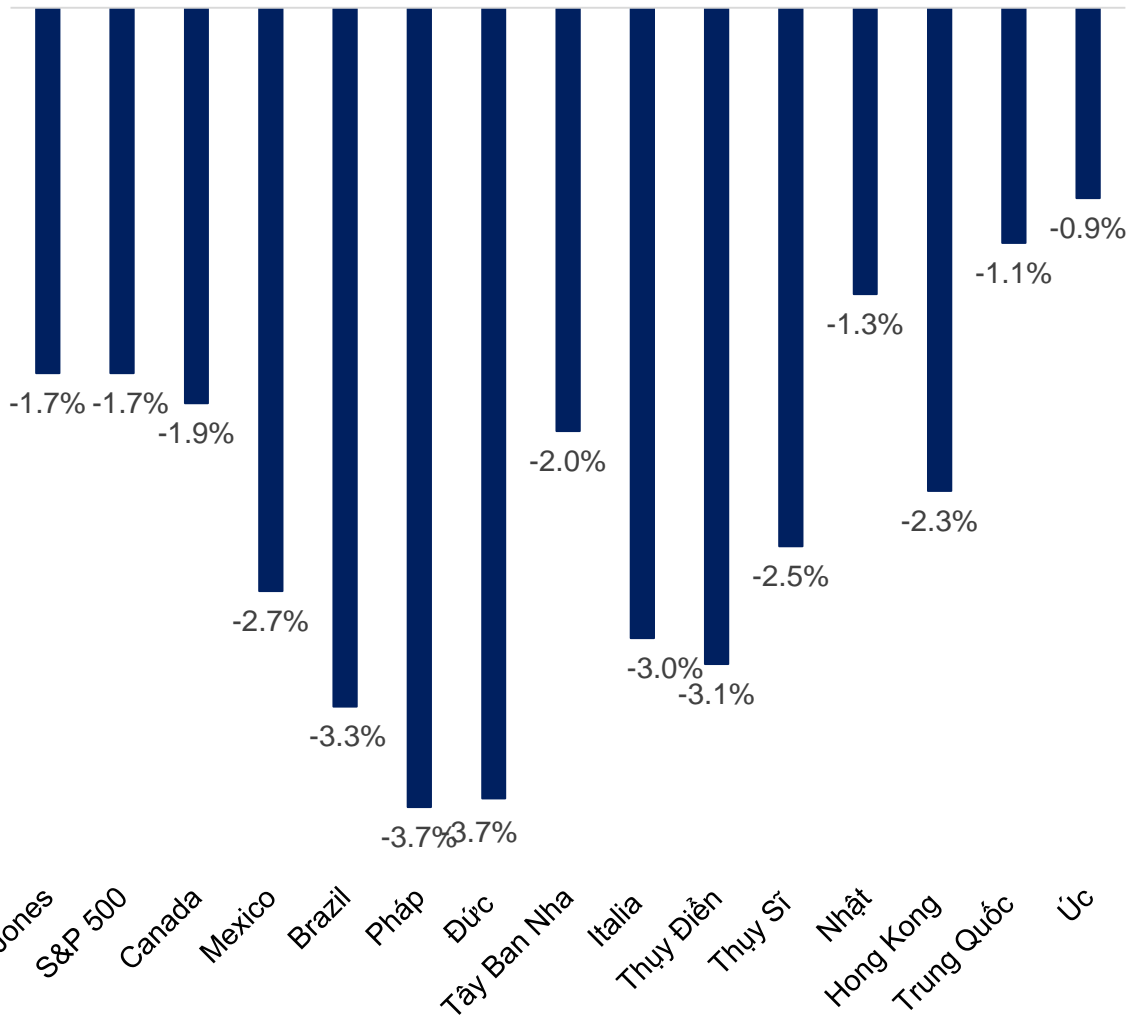


1. Chứng khoán tuần qua ghi nhận sự sụt giảm ở hầu hết thị trường. Dow Jones và S&P 500 lần lượt ghi nhận mức giảm 1,7%. Sụt giảm mạnh nhất chủ yếu các nước khu vực Châu Âu và Châu Mỹ (Đức -3,7%; Brazil -3,3%). Các nước Châu Á có mức giảm thấp nhất khi các tin tức tiêu cực thế giới không liên quan quá nhiều đến khu vực này
2. Trước đà giảm tuần qua đã khiến các chỉ số định giá bị chiết khấu trở lại, tuy nhiên so với vùng đáy thì hiện tại chỉ số đã có sự phục hồi đáng kể
3. Tại Khu vực Châu Á, hầu hết các chỉ số P/E trung vị P/E trailing và P/E forward 2022 của các thị trường cũng không đi ngoài xu thế chung mà điều chỉnh giảm, riêng Việt Nam vẫn giữ nguyên định giá quanh mức 11.1 sau tuần giảm vừa rồi. Hiện tại P/E trailing trung vị Châu Á khoảng 14.21 (tuần vừa qua là 14,36) và P/E forward là 13.45 (tuần vừa qua là 13.57)
4. Chỉ số VIX trong tuần tiếp tục dao động quanh mốc 22 – 23, hiện tại đây là vùng mà tâm lý nhà đầu tư có dấu hiệu biến động. Hiện tại tin tức về tăng lãi suất là yếu tố chủ đạo làm cho chỉ số này tăng lên.
5. Trong tuần, nhóm năng lượng ghi nhận sự phục hồi mạnh ở nhóm năng lượng với ghi nhận lần lượt Diesel (11,5%) và dầu sưởi (15,4%). Nhóm kim loại ghi nhận mức giảm mạnh nhất lần lượt đối với nhôm (-11,9%) và Đồng (-4,8%). Nhóm nông sản có sự phục hồi đáng kể điển hình ở một số mặt hàng
6. Thị trường Việt Nam tuần này ghi nhận mức sinh lợi 0.06% nhưng đây lại là mức sinh lợi cao nhất toàn cầu do hầu hết các thị trường đều giảm
7. Xét riêng từng nhóm ngành trên thị trường, trong tuần ghi nhận mức tăng mạnh đối với nhóm nguyên vật liệu (5,16%), nhóm tiện ích (4,52%). Nhóm BĐS ghi nhận mức giảm mạnh nhất trong tuần với -7,15%.
8. Tuần này tự doanh bán ròng 27 tỷ, tập trung mua các mã theo thứ tự gồm NVL, HPG, FUEVFNND và bán ròng VNM, MSN, VIC. Khối ngoại tiếp tục mua ròng 1856 tỷ, đánh dấu 6 tuần mua ròng liên tục, tập trung mua các mã NVL, VND, VHM và bán các mã VNM, VRE, VIC.

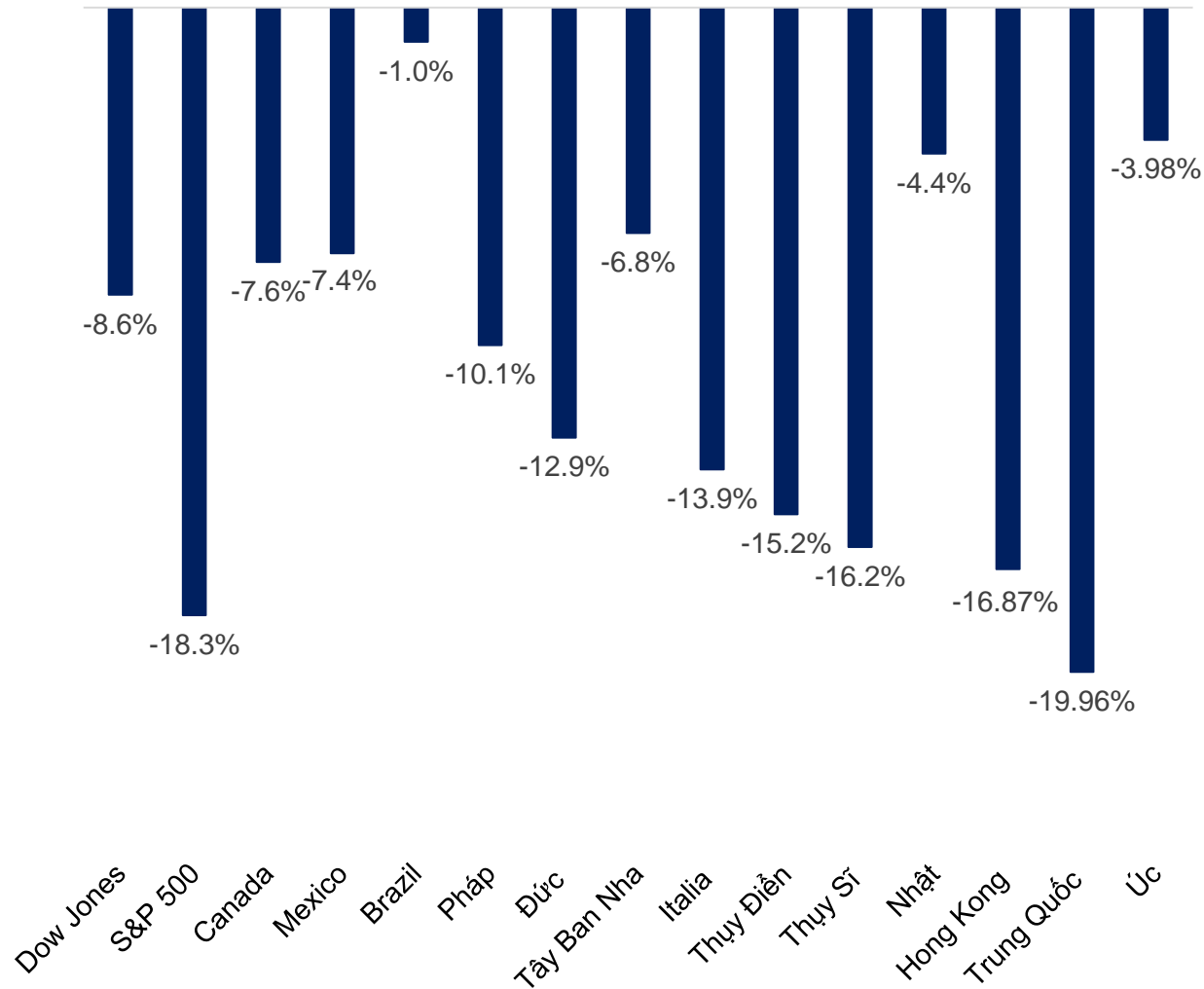
*Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới*

# DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

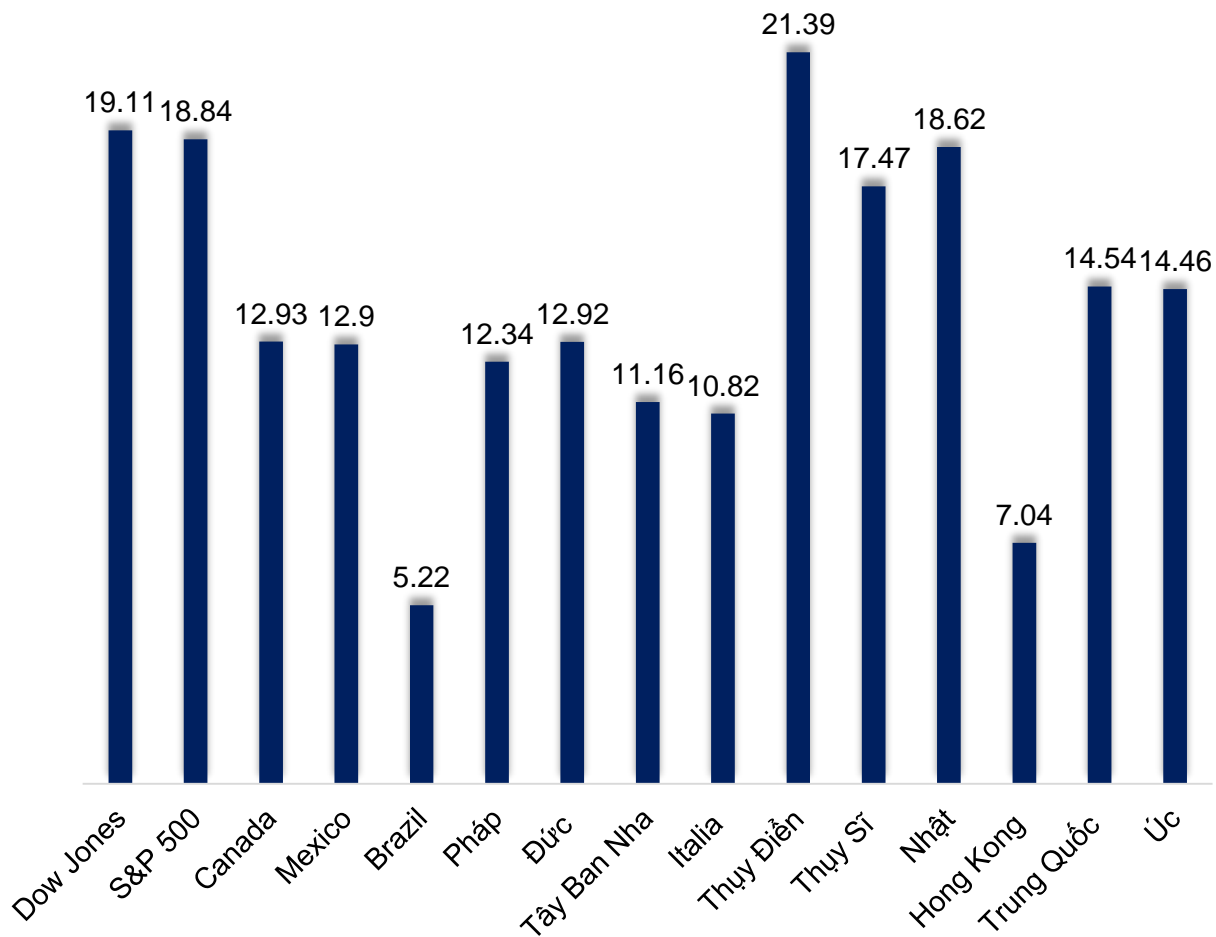
Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu



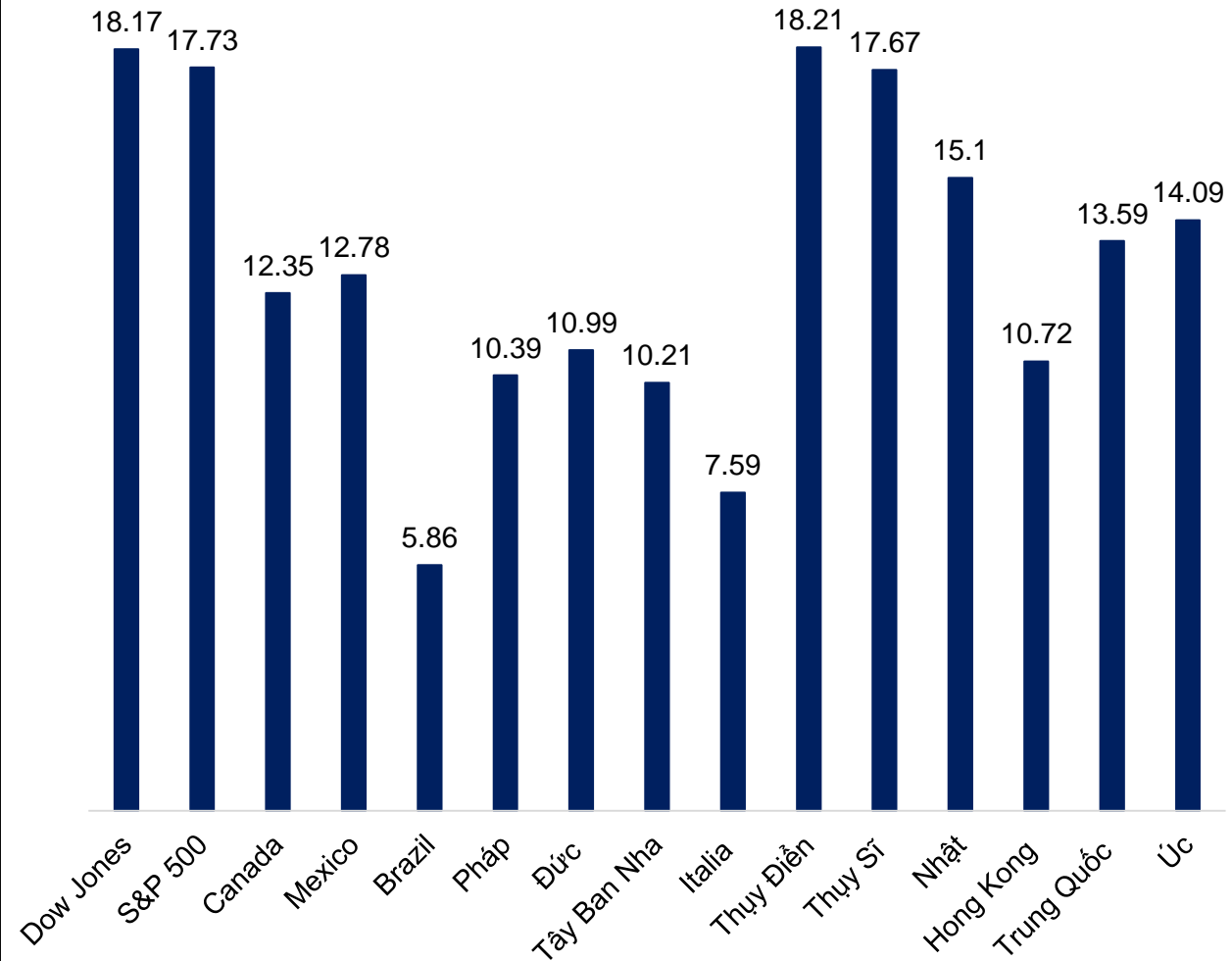
Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2022



P/E trailing của một số thị trường trên thế giới

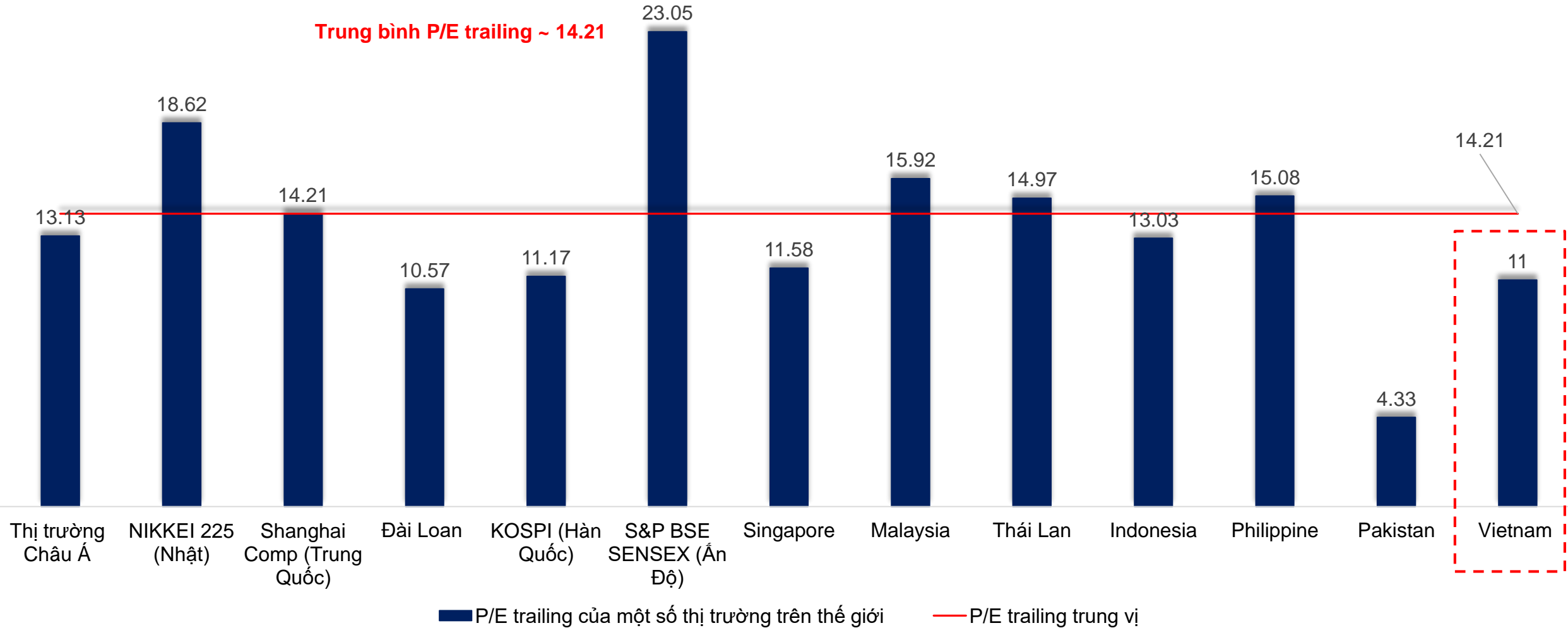


P/E forward 2022 của một số thị trường trên thế giới



# DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

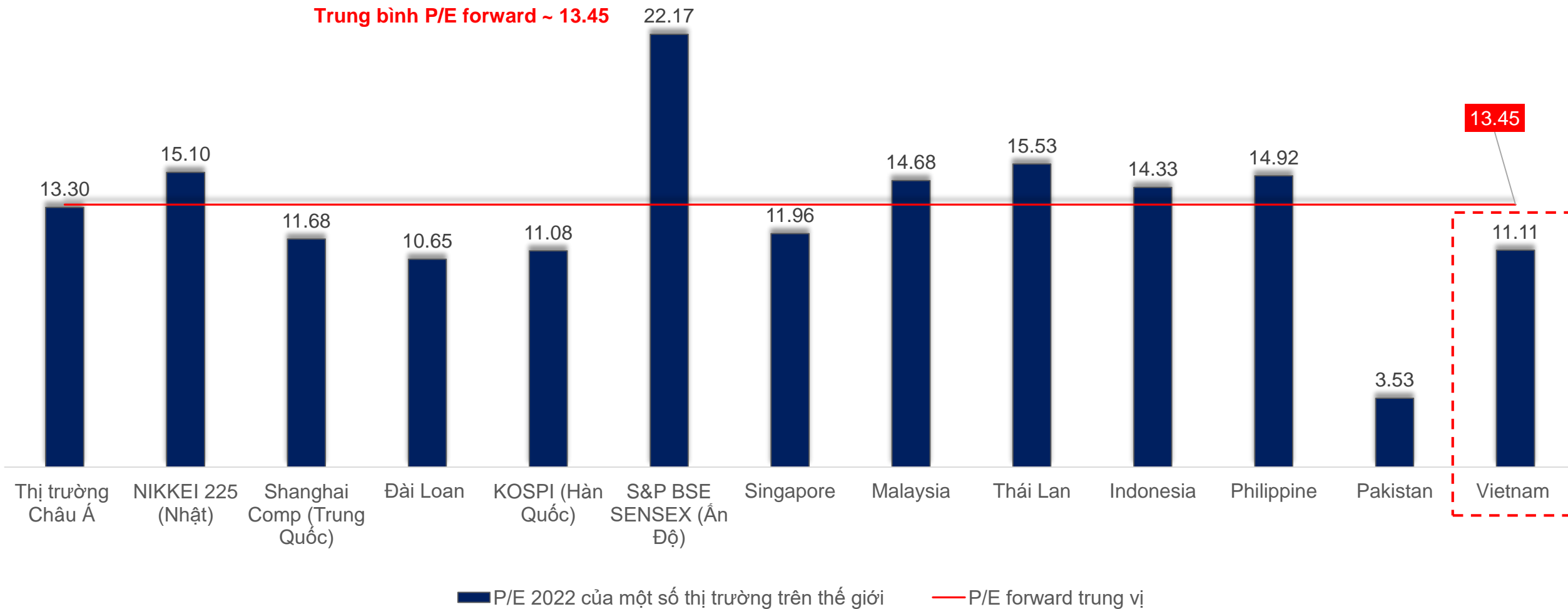
P/E trailing các thị trường trong khu vực và P/E trung vị



# DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRONG KHU VỰC

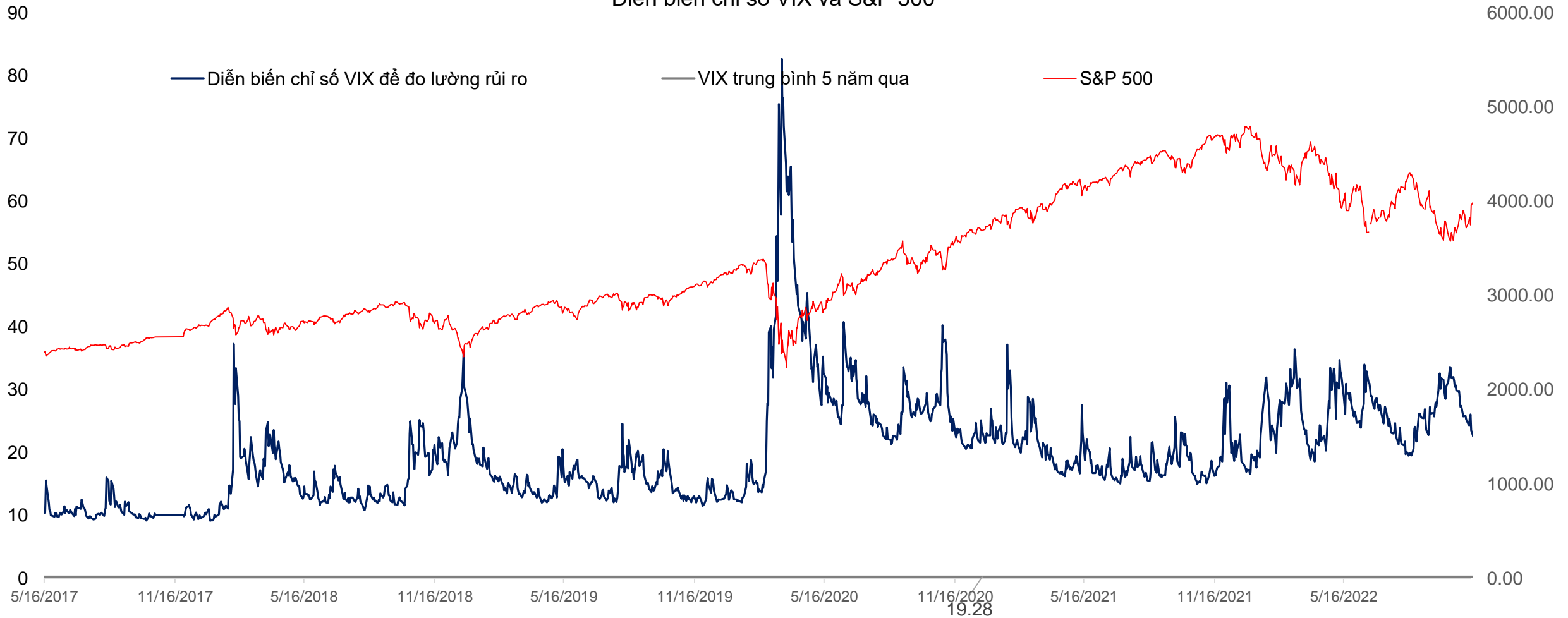
P/E 2022 các thị trường trong khu vực và P/E trung vị

Trung bình P/E forward ~ 13.45

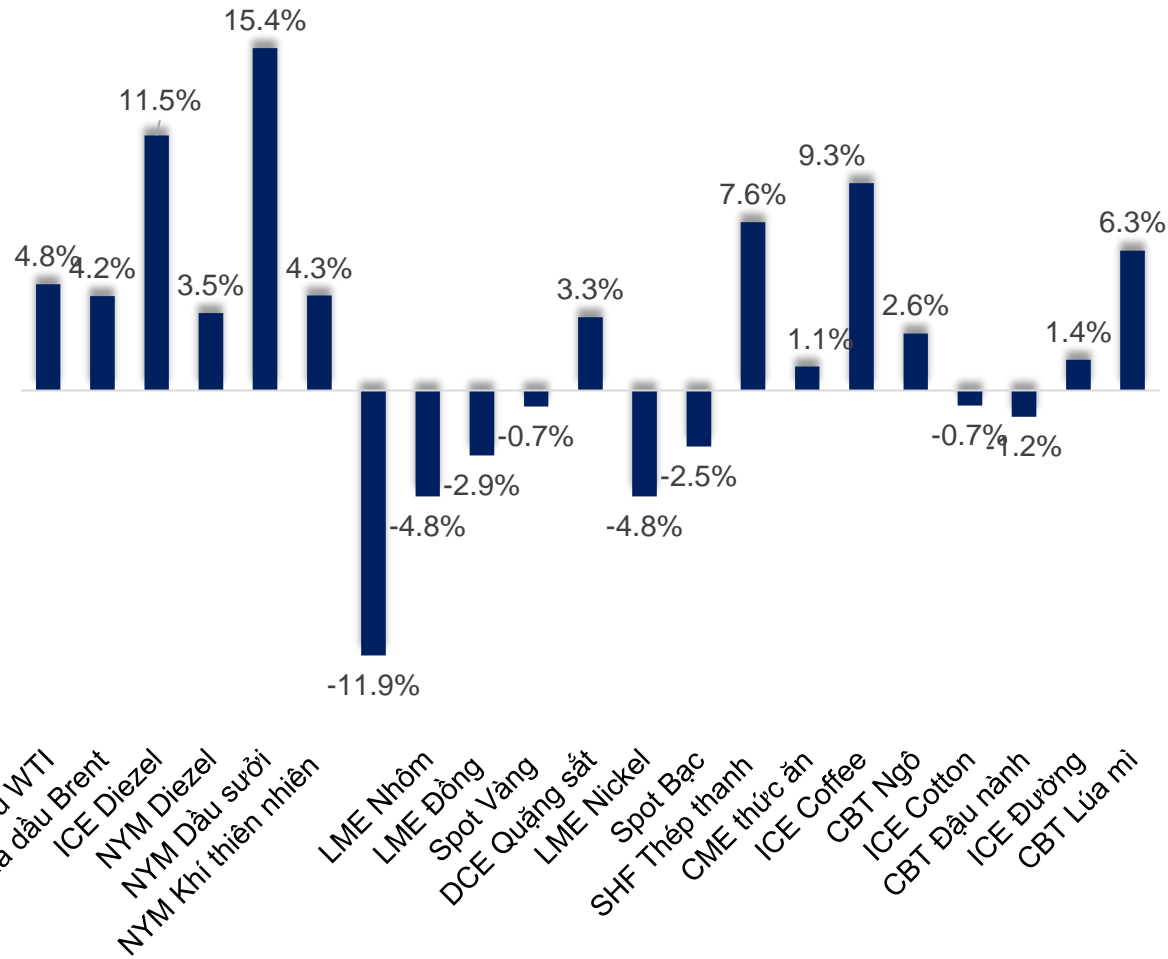


# DIỄN BIẾN CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG RỦI RO VIX CỦA MỸ

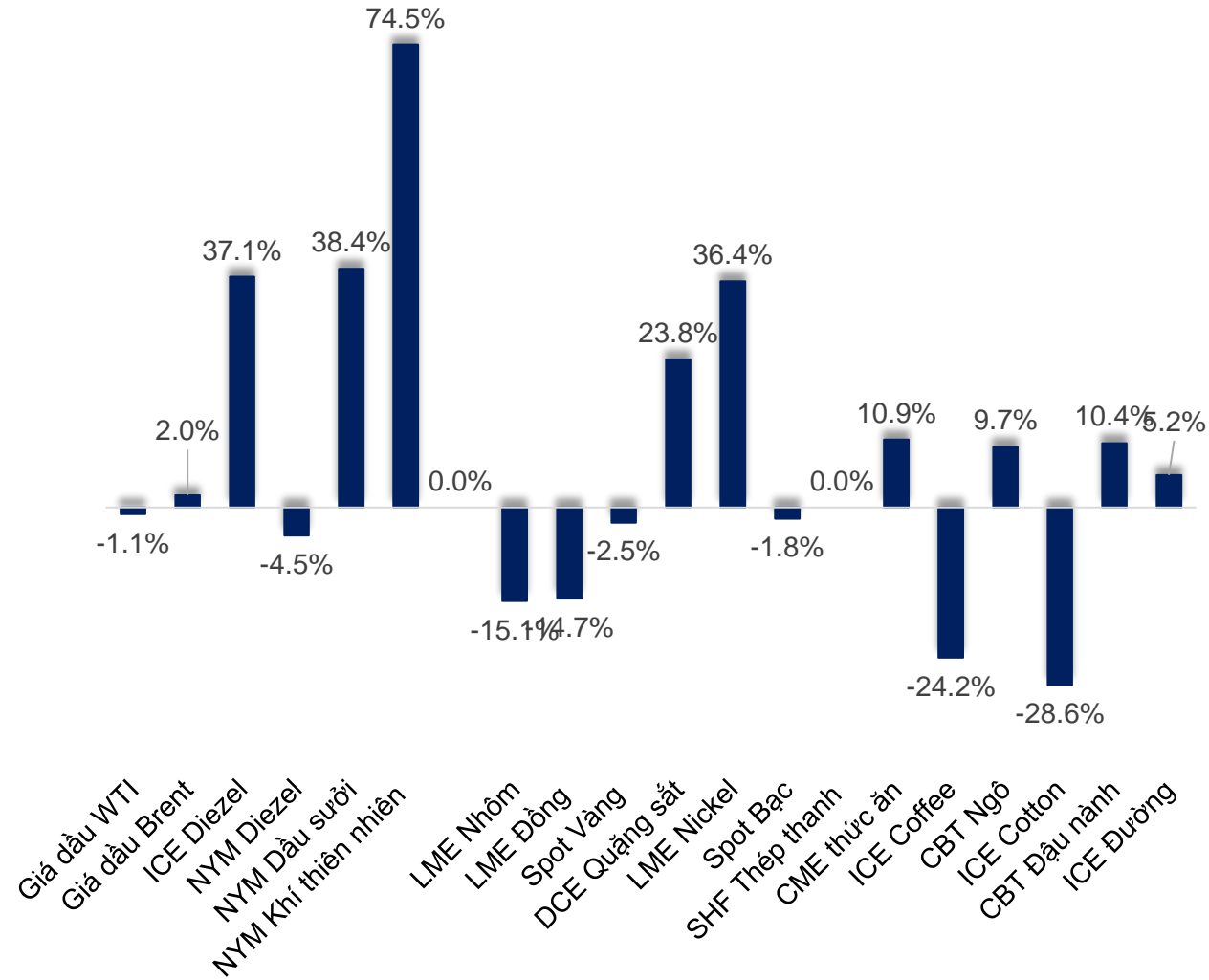
Diễn biến chỉ số VIX và S&P 500



Thay đổi giá hàng hóa trong tuần qua

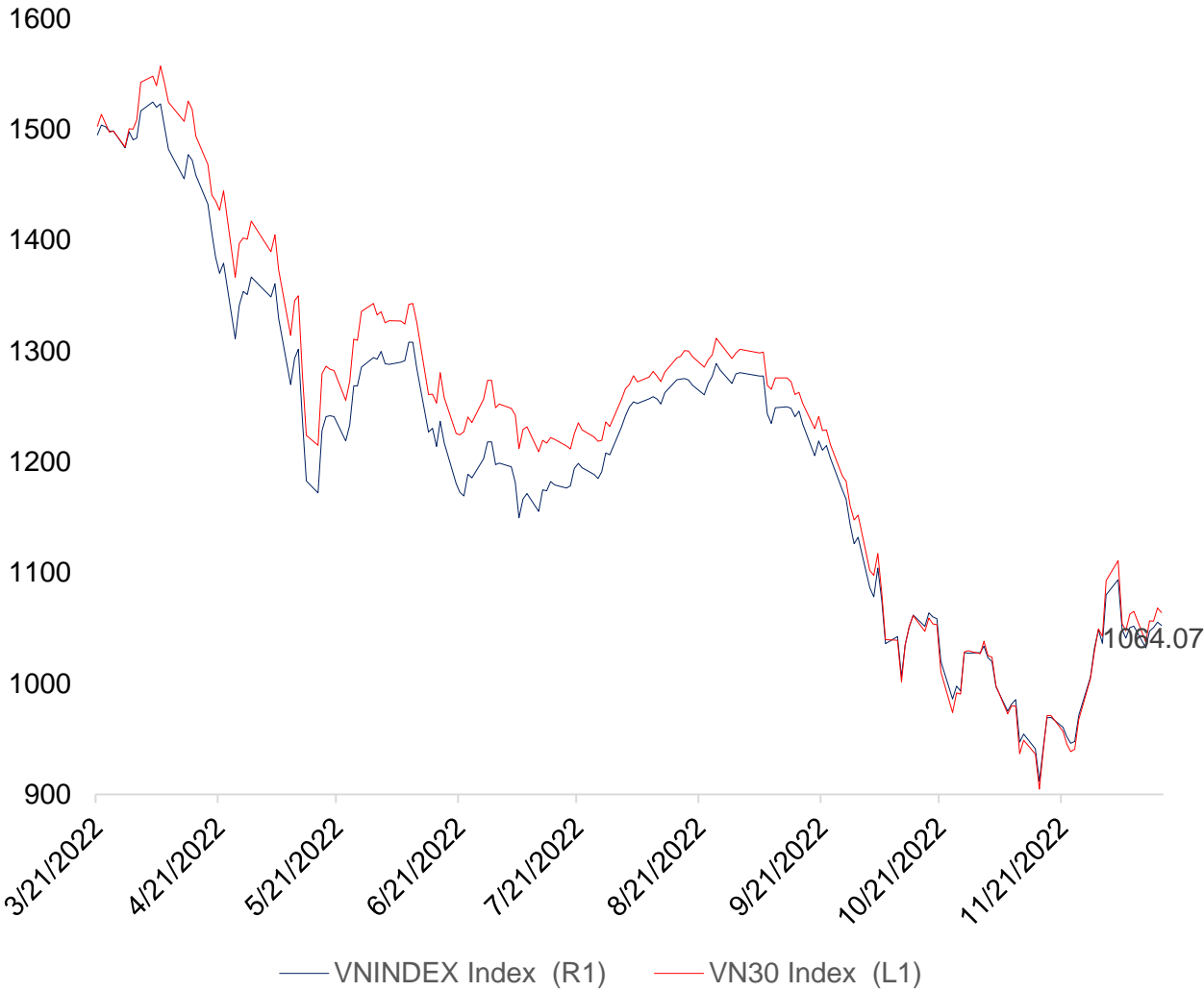


Thay đổi giá hàng hóa kể từ đầu năm 2022

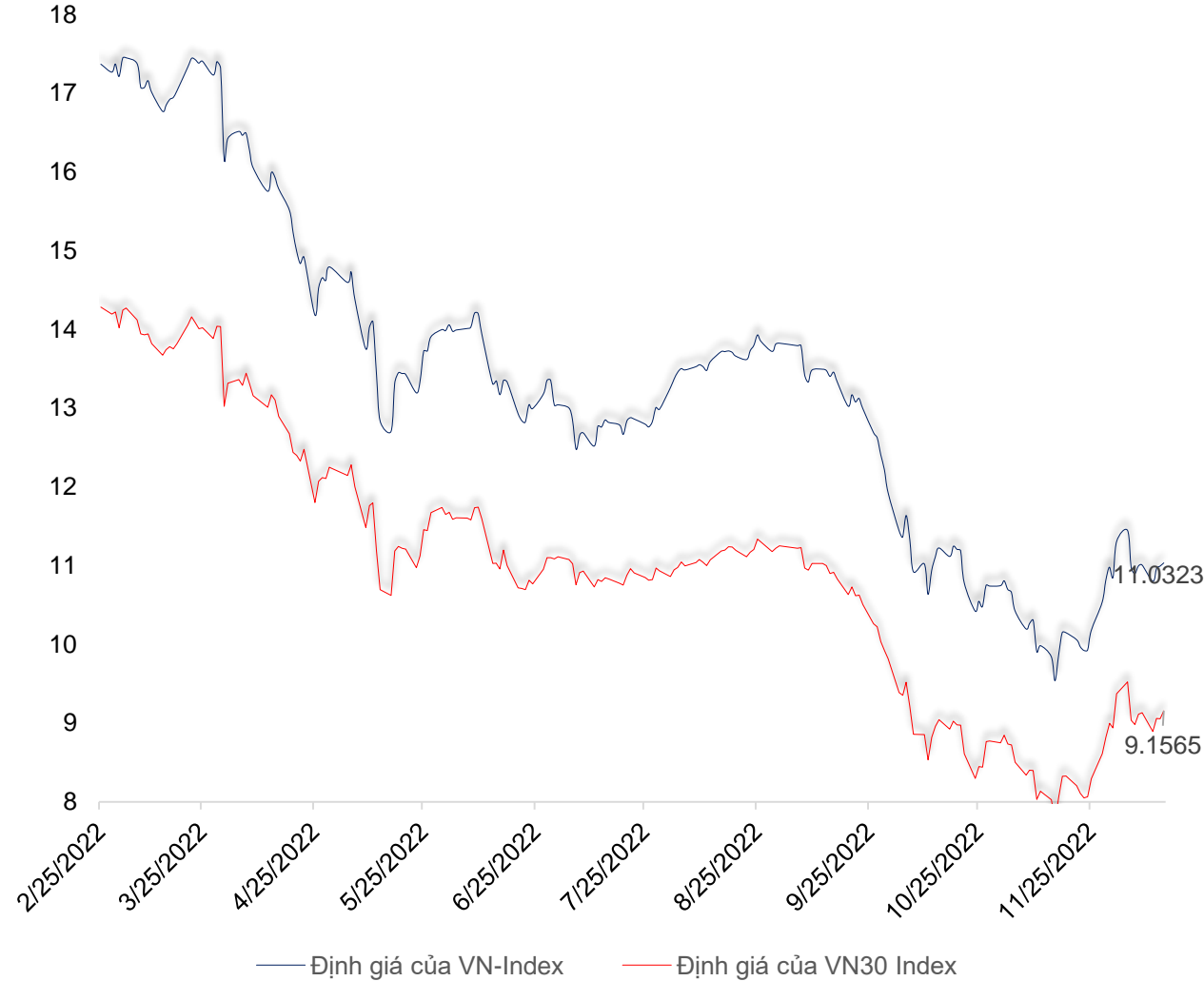




Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2022

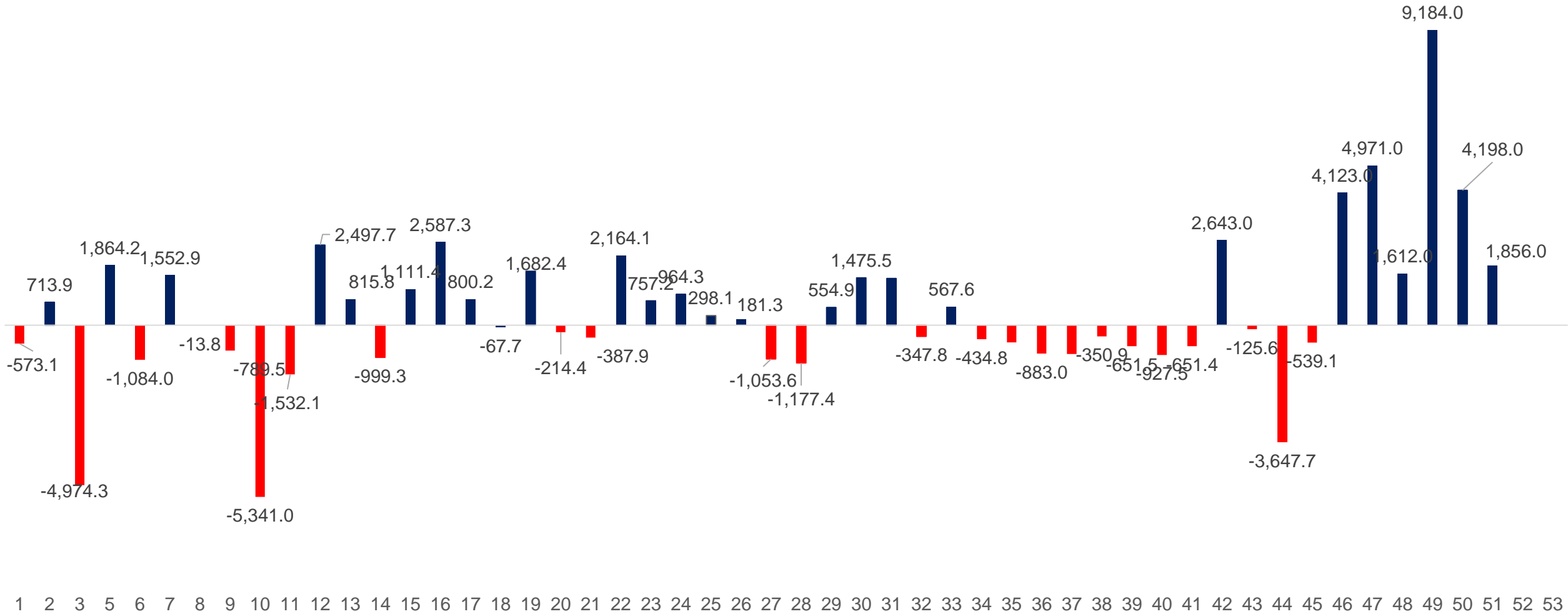


Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30

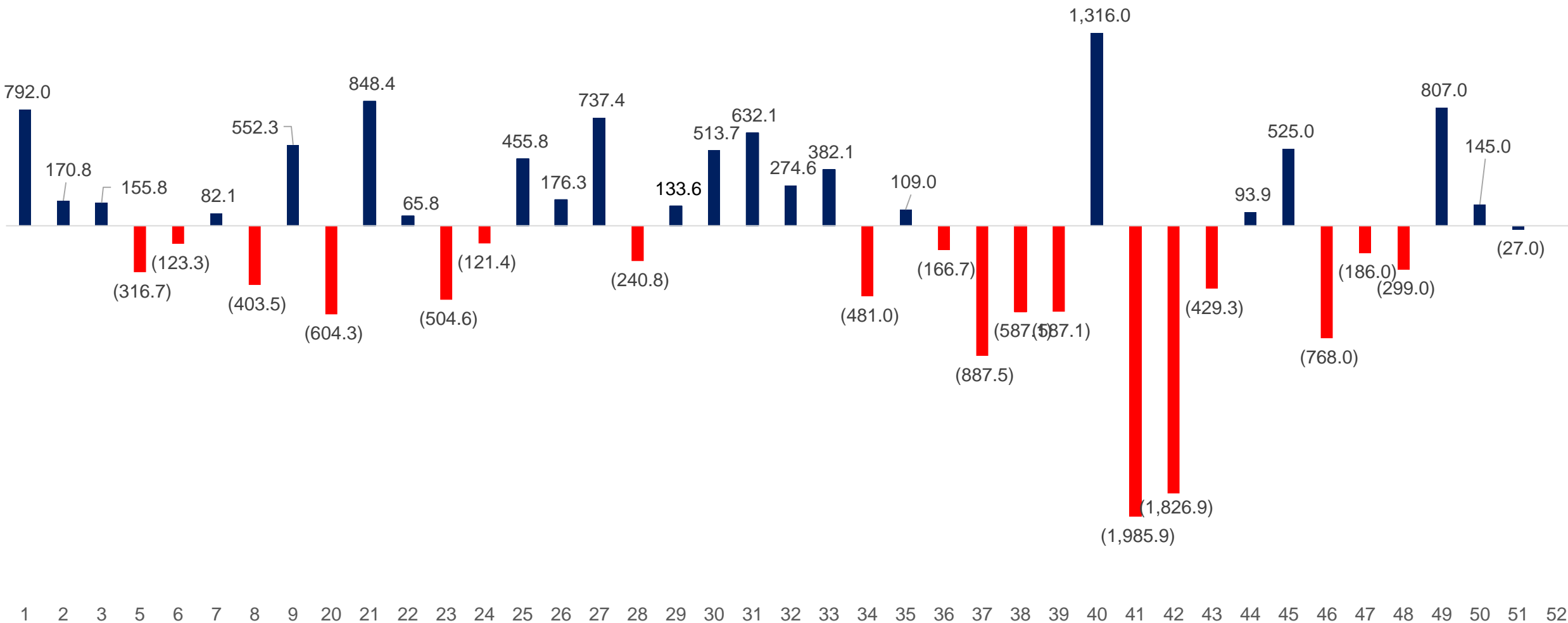


	Tỷ trọng % trong VN-Index	ROE	Tỷ suất sinh lời trong tuần	Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD)	P/E
Tài chính (33 DN)	38.43	20.36%	2.65%	-17.37%	10.6
Bất động sản (47 DN)	18.20	11.82%	-7.15%	-31.61%	78.4
Tiêu dùng thiết yếu (30 DN)	12.14	26.76%	-1.68%	-9.10%	18.1
Nguyên vật liệu (62 DN)	8.25	13.78%	5.16%	-21.83%	210.3
Công nghiệp (109 DN)	7.49	21.72%	0.79%	6.36%	14.4
Tiện ích (27 DN)	7.44	22.08%	4.52%	-37.15%	10.3
Tiêu dùng không thiết yếu (40 DN)	3.45	23.24%	2.11%	-14.69%	15.2
Năng lượng (10 DN)	2.37	28.73%	0.05%	-0.60%	16.1
Công nghệ thông tin (4 DN)	1.43	4.66%	3.09%	-33.50%	36.0
Sức khỏe và dược (13 DN)	0.72	18.03%	0.75%	-15.92%	14.1
Chưa xác định (15 DN)	0.06	20.26%	-1.54%	-60.52%	6.2
Dịch vụ viễn thông (3 DN)	0.04	5.86%	-0.64%	-38.61%	8.7

Giao dịch ròng theo tuần của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2022  
(tỷ đồng)



Giao dịch ròng theo tuần của tự doanh trong năm 2022  
(tỷ đồng)



Securities

# THANHCÔNG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

THANHCÔNG SECURITIES CO.

A: 2<sup>nd</sup> floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

[www.tcsc.vn](http://www.tcsc.vn)